

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT
Ban hành quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải
tại chỗ phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới)

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Không có	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022. 2. Quy định lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung.	Theo quy định tại khoản 28 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung điểm c, điểm d khoản 5 Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường 2020) của Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (<i>hiệu lực từ ngày 01/01/2026</i>)
	Điều 2. Đối tượng áp dụng - Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, hộ gia đình có liên quan đến hoạt động thu gom, xử lý nước thải tại chỗ trên địa bàn tỉnh Cà Mau	Quy định này xác định rõ các đối tượng để áp dụng trên địa bàn tỉnh.

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	- Quy định này không áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh nước thải.	
	Điều 3. Lộ trình và chính sách hỗ trợ tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận trong trường hợp không bố trí được quỹ đất xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải tại khu đô thị, khu dân cư tập trung đã hình thành trước ngày 01 tháng 01 năm 2022 1. Lộ trình thực hiện a) Giai đoạn 2027-2028: tập trung ưu tiên hỗ trợ các đối tượng trên địa bàn: Xã Tân Thuận, Xã Tân Tiến, Xã Tạ An Khương, Xã Trần Phán, Xã Thanh Tùng, Xã Đàm Dơi, Xã Quách Phẩm, Xã U Minh, Xã Nguyễn Phích, Xã Khánh An, Xã Khánh Lâm, Xã Phan Ngọc Hiền, Xã Đất Mũi, Xã Tân Ân, Xã Khánh Bình, Xã Đá Bạc, Xã Khánh Hưng, Xã Sông Đốc, Xã Trần Văn Thời, Xã Thới Bình, Xã Trí Phải, Xã Tân Lộc, Xã Biển Bạch, Xã Đất Mới, Xã Năm Căn, Xã Tam Giang, Xã Cái Đôi Vàm, Xã Nguyễn Việt Khái, Xã Phú Tân, Xã Phú Mỹ, Xã Lương Thế Trân, Xã Tân Hưng, Xã Hưng Mỹ, Xã Cái Nước, Xã Phong Thạnh, Xã Hồng Dân, Xã Vĩnh Lộc Xã Ninh Thạnh Lợi, Xã Ninh Quới, Xã Gành Hào, Xã Định Thành, Xã An Trạch, Xã Long Điền, Xã Đông Hải, Xã Hòa Bình, Xã Vĩnh Mỹ, Xã Vĩnh Hậu, Xã Phước Long, Xã Vĩnh Phước, Xã Phong Hiệp, Xã Vĩnh Thanh, Xã Vĩnh Lợi, Xã Hưng Hội, Xã Châu Thới, Xã Hồ Thị Kỷ, Phường Giá Rai, Phường Láng Tròn, Phường Vĩnh	- Lộ trình thực hiện giai đoạn 2027-2028 ưu tiên các đối tượng thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn gồm 59 xã, phường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về Công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã tỉnh Cà Mau

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	Trạch, Phường Hiệp Thành. b) Giai đoạn 2029-2030: hỗ trợ các đối tượng thuộc địa bàn các phường: Phường Bạc Liêu, Phường An Xuyên, Phường Lý Văn Lâm, Phường Tân Thành, Phường Hòa Thành. c) Khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình trong khu đô thị, khu dân cư tập trung tự xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận. 2. Chính sách hỗ trợ a) Đối tượng được hỗ trợ - Đối tượng 1: Tổ chức, hộ gia đình có nhà ở thuộc phạm vi hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt (<i>trừ các đối tượng phải thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật</i>). - Đối tượng 2: Những đối tượng được quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. - Đối tượng 3: Hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có sổ chứng nhận tại thời điểm thực hiện đầu tư theo quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030. b) Mức hỗ trợ	- Lộ trình thực hiện giai đoạn 2029-2030 hỗ trợ các đối tượng thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn gồm 5 xã, phường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về Công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã tỉnh Cà Mau Xác định cụ thể từng nhóm đối tượng nhằm đảm bảo sự phù hợp theo quy định của pháp luật Đề xuất mức hỗ trợ phù hợp tình hình thực tế chi phí xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải sinh

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	- Đối tượng 1: 2.000.000 đồng/hệ thống. - Đối tượng 2 và 3: Hỗ trợ bổ sung 1.000.000 đồng/hệ thống, ngoài mức hỗ trợ nêu tại điểm a khoản 2 Điều này.	hoạt tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường
	Điều 4. Lộ trình thực hiện và chính sách hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung 1. Lộ trình thực hiện a) Giai đoạn 2027-2028: tập trung ưu tiên hỗ trợ các đối tượng khu vực nông thôn, vùng khó khăn trên địa bàn: Xã Tân Thuận, Xã Tân Tiến, Xã Tạ An Khương, Xã Trần Phán, Xã Thanh Tùng, Xã Đàm Dơi, Xã Quách Phẩm, Xã U Minh, Xã Nguyễn Phích, Xã Khánh An, Xã Khánh Lâm, Xã Phan Ngọc Hiên, Xã Đất Mũi, Xã Tân Ân, Xã Khánh Bình, Xã Đá Bạc, Xã Khánh Hưng, Xã Sông Đốc, Xã Trần Văn Thời, Xã Thới Bình, Xã Trí Phải, Xã Tân Lộc, Xã Biển Bạch, Xã Đất Mới, Xã Năm Căn, Xã Tam Giang, Xã Cái Đoi Vàm, Xã Nguyễn Việt Khái, Xã Phú Tân, Xã Phú Mỹ, Xã Lương Thế Trân, Xã Tân Hưng, Xã Hưng Mỹ, Xã Cái Nước, Xã Phong Thạnh, Xã Hồng Dân, Xã Vĩnh Lộc, Xã Ninh Thạnh Lợi, Xã Ninh Quới, Xã Gành Hào, Xã Định Thành, Xã An Trạch, Xã Long Điền, Xã Đông Hải, Xã Hòa Bình, Xã Vĩnh Mỹ, Xã Vĩnh Hậu, Xã Phước Long, Xã Vĩnh Phước, Xã Phong Hiệp, Xã Vĩnh Thanh, Xã Vĩnh Lợi, Xã Hưng Hội, Xã Châu Thới, Xã Hồ Thị Kỷ, Phường Giá Rai, Phường Láng Tròn, Phường Vĩnh Trạch, Phường Hiệp Thành.	- Lộ trình thực hiện giai đoạn 2027-2028 ưu tiên các đối tượng thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn gồm 59 xã, phường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về Công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã tỉnh Cà Mau

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	b) Giai đoạn 2029-2030: hỗ trợ các đối tượng trên địa bàn: Phường Bạc Liêu, Phường An Xuyên, Phường Lý Văn Lâm, Phường Tân Thành, Phường Hòa Thành. c) Khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình tại các khu dân cư không tập trung trên địa bàn tỉnh tự xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường trước khi thải vào nguồn tiếp nhận. 2. Chính sách hỗ trợ. a) Đối tượng được hỗ trợ - Đối tượng 1: Tổ chức, hộ gia đình có nhà ở thuộc phạm vi hỗ trợ thu gom, xử lý tại chỗ nước thải sinh hoạt (<i>trừ các đối tượng phải thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định pháp luật</i>). - Đối tượng 2: Những đối tượng được quy định tại Điều 3 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. - Đối tượng 3: Hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo có sổ chứng nhận tại thời điểm thực hiện đầu tư theo quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030. b) Mức hỗ trợ - Đối tượng 1: 1.500.000 đồng/hệ thống. - Đối tượng 2 và 3: Hỗ trợ bổ sung 1.000.000 đồng/hệ thống,	- Lộ trình thực hiện giai đoạn 2029-2030 hỗ trợ các đối tượng thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn gồm 5 xã, phường tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 của UBND tỉnh Cà Mau về Công bố địa bàn ưu đãi đầu tư cấp xã tỉnh Cà Mau Xác định cụ thể từng nhóm đối tượng nhằm đảm bảo sự phù hợp theo quy định của pháp luật Đề xuất mức hỗ trợ phù hợp tình hình thực tế chi phí xây dựng công trình thu gom, xử lý nước thải sinh

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	ngoài mức hỗ trợ nêu tại điểm a khoản 2 Điều này.	hoạt tại chỗ đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường
	Điều 5. Nguyên tắc và phương thức hỗ trợ 1. Nguyên tắc: hỗ trợ trực tiếp cho tổ chức, hộ gia đình xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ 2. Phương thức hỗ trợ Thanh toán một lần bằng tiền mặt cho các đối tượng được hỗ trợ sau khi việc đầu tư công trình, lắp đặt thiết bị được nghiệm thu, xác nhận hoàn thành.	Phù hợp theo quy định pháp luật
	Điều 6. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách địa phương bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm theo quy định. 2. Nguồn tài trợ và nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định pháp luật.	Phù hợp theo quy định pháp luật
	Điều 7. Điều khoản áp dụng 1. Trách nhiệm của các sở, ngành cấp tỉnh - Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về bảo vệ môi trường quy định về hoạt động xả nước thải vào nguồn tiếp nhận. - Sở Xây dựng hướng dẫn áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ	Quy định trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	thuật về xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý nước thải. - Sở Tài chính a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện chính sách nêu trên theo quy định để khuyến khích các tổ chức, hộ gia đình thuộc đối tượng hỗ trợ xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý nước thải. b) Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, Sở Tài chính phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành. 2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường a) Hàng năm rà soát danh sách các tổ chức, hộ gia đình thuộc đối tượng có nhu cầu hỗ trợ thu gom, xử lý nước thải tại chỗ để tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi Sở Tài chính tổng hợp. b) Tổ chức giám sát, nghiệm thu và thanh quyết toán chi phí hỗ trợ, đồng thời xử lý các vi phạm (nếu có) theo thẩm quyền. c) Tuyên truyền, vận động cộng đồng dân cư trên địa bàn quản lý về các quy định thoát nước và xử lý nước thải; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về hoạt động thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn để xử lý theo quy định. d) Kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn quản lý theo quy định tại Nghị quyết này được lồng ghép vào báo cáo công tác bảo vệ môi trường cấp xã hàng năm gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền

QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	theo thời gian quy định. 3. Trách nhiệm của tổ chức, hộ gia đình sử dụng công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ a) Thực hiện trình tự đầu tư xây dựng, lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý nước thải tại chỗ theo quy định của pháp luật. b) Lựa chọn, xây dựng công trình, lắp đặt thiết bị xử lý nước thải tại chỗ phù hợp với địa điểm xây dựng, lắp đặt đáp ứng theo quy định pháp luật. Quy mô công suất của công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ phải đảm bảo xử lý toàn bộ lượng nước thải phát sinh. c) Vận hành công trình, thiết bị xử lý nước thải tại chỗ đúng quy định, bảo đảm giá trị giới hạn các thông số ô nhiễm trong nước thải sau xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	Quy định trách nhiệm nhằm ràng buộc các tổ chức, hộ gia đình đầu tư xây dựng, lắp đặt thiết bị thu gom, xử lý nước thải phải đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường
	Điều 8. Hiệu lực thi hành Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2027	Phù hợp theo thời gian quy định (<i>thông qua vào kỳ họp cuối năm 2026 của HĐND tỉnh Cà Mau</i>)